

Số: 32/2020/QĐST-HNGĐ.

Ngã Năm, ngày 13 tháng 3 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 188/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Huỳnh N**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Số nhà 393, ấp 1, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Ông **Phan Trọng T**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Ấp Long T, xã Tân L, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **05** tháng **3** năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **05** tháng **3** năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Huỳnh N và anh Phan Trọng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Huỳnh N và anh Phan Trọng T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Huỳnh N và anh Phan Trọng T thống nhất giao con chung là cháu là cháu Phan Huỳnh Gia B, sinh ngày 16/02/2018 cho chị Nguyễn Thị Huỳnh N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Bảo tròn 18 tuổi; Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Phan Trọng T, không ai được quyền ngăn cản quyền hợp pháp này. Về cấp dưỡng nuôi con chị Nhung không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

- Về tài sản chung: Không yêu Tòa án cầu xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn: Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Huỳnh N đồng ý nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0007276 ngày 09/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Huỳnh N số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì những người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung./.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *Chi cục THADS thị xã Ngã Năm.*
- *Ủy ban nhân dân xã T, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.*
- *Phòng KTNV&THA tỉnh Sóc Trăng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.;*

THẨM PHÁN

Ngô Thị Mỹ Hạnh